

BÁO CÁO

Kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 175/KH-HĐND ngày 14/11/2025 của Thường trực HĐND tỉnh về việc chuẩn bị kỳ họp thứ 5 năm 2025, HĐND tỉnh khoá VIII, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo kết quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo năm 2025, phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026 như sau:

I. TÌNH HÌNH TIẾP CÔNG DÂN, KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Năm 2025, với sự lãnh đạo, chỉ đạo chủ động, linh hoạt của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh và sự quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị, công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh được triển khai thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đúng trình tự, thủ tục, thời gian theo quy định. Chủ tịch UBND tỉnh đã thường xuyên quán triệt, chỉ đạo Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, địa phương chủ động tiếp công dân, nắm chắc tình hình khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, tập trung chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm những vụ việc mới phát sinh ngay từ cơ sở; hạn chế tối đa việc khiếu kiện đông người, vượt cấp.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị, địa phương đã thực hiện nghiêm túc, có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân gắn với giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền, phát sinh từ cơ sở, góp phần giảm các đoàn khiếu nại, tố cáo đông người đến tại Trụ sở Tiếp công dân tỉnh. Các vụ việc khiếu nại, tố cáo cơ bản đều được kiểm tra, rà soát, đôn đốc giải quyết kịp thời góp phần giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội, tạo được niềm tin trong Nhân dân đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận và xử lý 5.040 đơn, trong đó có 4.213 đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện xử lý. Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong năm 2025 chủ yếu liên quan đến việc đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã được cấp; bồi thường giải phóng mặt bằng khi thu hồi đất thực hiện các dự án; về lĩnh vực chính sách lao động, bảo trợ xã hội, lĩnh vực ưu đãi người có công với cách mạng, về an toàn giao thông và vệ sinh môi trường.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

Tổng số lượt tiếp: 3.383 lượt/3.705 người/3.036 vụ việc, trong đó số đoàn đông người được tiếp là 61 đoàn/608 công dân/61 vụ việc, cụ thể:

- Tiếp định kỳ và đột xuất của thủ trưởng: 1.154 lượt/1.340 người/1.093 vụ việc (số đoàn đông người được tiếp: 27 đoàn/235 công dân/27 vụ việc);

- Ủy quyền tiếp: 223 lượt/366 người/225 vụ việc (số đoàn đông người được tiếp: 9 đoàn/114 công dân/9 vụ việc).

- Tiếp thường xuyên: 2.006 lượt/1.999 người/1.718 vụ việc (số đoàn đông người được tiếp: 25 đoàn/259 công dân/25 vụ việc).

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Tổng số đơn tiếp nhận là 5.040 đơn (*kỳ trước chuyển sang: 559 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 4.481 đơn*). Trong đó, số đơn đủ điều kiện xử lý là 4.213 đơn/4.105 vụ việc (*Số đơn thuộc thẩm quyền: 2.659 đơn/2.636 vụ việc; Số đơn không thuộc thẩm quyền: 1.554/1.469 vụ việc*), gồm: Khiếu nại: 209 đơn/208 vụ việc; Tố cáo: 310 đơn/275 vụ việc; Kiến nghị, phản ánh: 3.694 đơn/3.622 vụ việc.

Các cấp, các ngành đã giải quyết 2.285 đơn/1872 vụ việc; số đơn, vụ việc chưa giải quyết xong là 1.928 đơn/2.233 vụ việc.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

Tiếp nhận 209 đơn/208 vụ khiếu nại. Qua xử lý, phân loại có 84 đơn/69 vụ khiếu nại thuộc thẩm quyền. Đã giải quyết được 39/69 vụ việc, đạt tỷ lệ 56,5%, (*giải quyết đúng thời hạn 39 vụ; 30 vụ đang trong hạn giải quyết; quá thời hạn: 0 vụ*), trong đó:

- Số vụ việc giải quyết thông qua đối thoại, thuyết phục công dân tự rút đơn: 18 vụ;

- Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính là 21 vụ, trong đó số vụ việc giải quyết lần đầu: 14 vụ (*Khiếu nại đúng: 01 vụ; khiếu nại sai: 10 vụ; khiếu nại đúng một phần: 03 vụ*); số vụ việc giải quyết lần 2: 07 vụ (*công nhận quyết định giải quyết lần đầu: 03 vụ; hủy quyết định giải quyết lần đầu: 04 vụ*).

Thông qua giải quyết khiếu nại đã phát hiện và kiến nghị xử lý vi phạm đối với 03 người; không có vụ việc chuyển cơ quan điều tra. Các cấp, các ngành đã ban hành 36 quyết định giải quyết khiếu nại/21 vụ việc, đã thực hiện xong 23 quyết định, còn 13 quyết định chưa thực hiện xong.

b) Kết quả giải quyết tố cáo

Tiếp nhận 310 đơn/275 vụ tố cáo. Qua xử lý, phân loại có 48 đơn/38 vụ tố cáo thuộc thẩm quyền. Đã giải quyết được 31/38 vụ, đạt 81,2% (*Đúng thời hạn: 30 vụ; quá thời hạn: 01 vụ¹*), trong đó số vụ tố cáo đúng: 02 vụ; Số vụ tố cáo sai: 26 vụ (*13 vụ rút đơn*); Số vụ việc tố cáo có đúng, có sai: 03 vụ.

- Kết quả thực hiện kết luận xử lý tố cáo:

Tổng số kết luận phải tổ chức thực hiện: 14 kết luận; số kết luận đã thực hiện xong: 08 kết luận. Qua giải quyết tố cáo đã kiến nghị thu hồi số tiền 9,722 triệu đồng. Số tổ chức, cá nhân đã bị xử lý trách nhiệm: 01 tổ chức, 03 cá nhân, trong đó cán bộ, công chức: 03 cá nhân; chuyên cơ quan điều tra 0 vụ.

- Hiện nay đang giải quyết 07 vụ tố cáo theo quy định.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

Tiếp nhận 3.694 đơn/3.622 vụ việc kiến nghị, phản ánh đủ điều kiện xử lý. Số vụ việc thuộc thẩm quyền: 2.527 đơn/2.529 vụ.

¹ Đơn tố cáo ông Võ Quang Đạt - nguyên Chủ tịch UBND xã Quảng Đông, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình (trước sáp nhập) thụ lý tố cáo ngày 16/4/2024, ban hành kết luận ngày 19/12/2024

Đã tham mưu trả lời, giải quyết được 1.655/2.529 vụ việc kiến nghị, phản ánh, đạt tỷ lệ 65,4%; tổng số vụ việc còn phải giải quyết 874/2.529 vụ việc.

Các đơn kiến nghị, phản ánh của công dân sau khi tiếp nhận đã được lãnh đạo và cán bộ tiếp công dân trực tiếp xem xét, giải thích, hướng dẫn, trả lời cụ thể; đồng thời, giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cấp, các ngành giải quyết, trả lời, hướng dẫn cho công dân.

4. Những vụ việc khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp

- UBND tỉnh đã ban hành các văn bản² chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương xử lý dứt điểm các vụ khiếu nại, tố cáo kéo dài, vượt cấp: Vụ việc khiếu nại, tố cáo của ông Lê Viết Lưu ở thôn Hòa Bình, xã Sen Ngự; vụ việc của bà Trần Thị Thương ở thôn Xuân Dục 1, xã Trường Ninh; khiếu nại của ông Tăng Chánh, bà Nguyễn Thị Hương ở thôn Hà Thiệp, xã Quảng Ninh; vụ việc của Bà Phạm Thị Bích Phượng, trú tại xóm Phúc Đông, thôn Phúc Kiều, xã Hòa Trạch; khiếu nại của bà Đoàn Thị Thanh Hương, trú tại số nhà 208 Trần Hưng Đạo, phường Đồng Hới. Ngoài ra, UBND tỉnh đang giao Thanh tra tỉnh xử lý 03 vụ việc: (1) Vụ việc của công dân trú tại Kho Hami, Phú Mỹ Kiên, xã Ái Tử, tỉnh Quảng Trị³; (2) Vụ việc của ông Nguyễn Đức Hưng, trú tại Khu phố 1 Đông Lễ, phường Nam Đông Hà, tỉnh Quảng Trị⁴; (3) Vụ việc của Ông Hoàng Kỳ Lân trú tại thôn Vĩnh An, xã Hiếu Giang, tỉnh Quảng Trị⁵.

- Thực hiện yêu cầu của Thanh tra Chính phủ tại Công văn số 314/TTCP-KHTH ngày 12/9/2025, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 132/VPUBND-NC ngày 18/9/2025, chỉ đạo Thanh tra tỉnh chủ trì rà soát, báo cáo kết quả xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo và cung cấp tài liệu liên quan đối với 10 vụ việc khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị thuộc danh sách 210 vụ việc tại Báo cáo số 3452/BCA-ANND ngày 03/8/2025 của Bộ Công an. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 2103/QĐ-UBND ngày 21/10/2025 về việc thành lập Tổ công tác kiểm tra, rà soát, xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự và ban hành kế hoạch triển khai thực hiện. Đến nay, các vụ việc

² Công văn số 19/UBND-TCD ngày 25/7/2025 về việc xử lý tình hình khiếu kiện vượt cấp ra Hà Nội của các công dân trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1977/VP-BTCD ngày 08/9/2025 của Văn phòng UBND tỉnh về việc xử lý đơn tố cáo của công dân.

³ Đơn có 03 nội dung: (1) Tố cáo Ông Phạm Văn Nghiệm, nguyên Phó Chủ tịch UBND thành phố Đông Hà (cũ) ký ban hành Quyết định số 514/QĐ-UBND ngày 19/3/2020 về việc phê duyệt phương án giao đất tái định cư cho hộ ông Nguyễn Xuân Hoàng và Vũ Thị Dung là không đúng quy định pháp luật. (2) Khiếu nại Thông báo số 1175/TB-UBND ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc không thụ lý tố cáo tiếp; (3) Kiến nghị xem xét lại quyền lợi của cha mẹ công dân khi cấp đất tái định cư, còn thiếu 01 lô đất tái định cư theo Quyết định số 49/2016/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 và Quyết định số 2436/QĐ-UBND ngày 18/10/2018 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ); Kiến nghị thu hồi, hủy bỏ Công văn số 412/UBND-TTPTQĐ ngày 10/3/2021 của UBND thành phố Đông Hà (cũ), để giao đất ở tái định cư cho ông Vũ Thế Tuyển đảm bảo đúng quy định pháp luật.

⁴ Đề nghị xem xét việc Nhà nước áp giá thu tiền sử dụng đất đối với thửa đất số 78, tờ bản đồ số 40, phường Đông Lễ, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị (cũ) tại thời điểm giao đất (năm 2021) là có phù hợp với quy định của Luật Đất đai năm 2013 hay không. UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) và UBND tỉnh Quảng Trị đã nhiều lần chỉ đạo các cơ quan có thẩm quyền trả lời nội dung kiến nghị của công dân, nhưng công dân vẫn tiếp tục nhiều lần đến Trụ sở ban Tiếp công dân tỉnh để trình bày, vì vậy Thanh tra tỉnh kiến nghị từ chối tiếp công dân theo quy định tại Điều 9 Luật Tiếp Công dân.

⁵ Kiến nghị xem xét lại hồ sơ cấp đất, phản ánh, tố cáo lãnh đạo UBND huyện Cam Lộ ký, ban hành Quyết định số 11/2005/QĐ-UB ngày 13/01/2005 về việc cấp giấy CNQSD đất lần đầu cho ông Hoàng Kim Khiết và bà Hoàng Thị Hòa tại thửa đất số 520, 521 tờ bản đồ số 10, diện tích 770m² (trong đó có 200m² đất ở và 570m² đất vườn) tại thôn Vĩnh An, xã Cam Hiếu, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị là vi phạm pháp luật Luật Đất đai năm 2003. Vụ việc đã được Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ xét xử sơ thẩm tại Bản án số 03/2007/DSPT ngày 28/6/2007 và Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị xét xử phúc thẩm tại Bản án số 17/2007/DSPT ngày 07/9/2007, bản án đã có hiệu lực pháp luật

đã được xử lý xong, không còn tiềm ẩn yếu tố mất an ninh trật tự.

- Thực hiện yêu cầu của Văn phòng Chính phủ tại Công văn số 3835/VPCP-V.I, ngày 27/8/2025 liên quan đến 01 vụ việc⁶ khiếu nại, tố cáo phức tạp kéo dài, vượt cấp trong số 151 vụ việc các địa phương rà soát để báo cáo Văn phòng Chính phủ theo quy định. Vụ việc đã giải quyết xong.

5. Bảo vệ người tố cáo

Tỉnh Quảng Trị đã chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc bảo đảm bí mật của người tố cáo, giao Thanh tra tỉnh thường xuyên đôn đốc, theo dõi các cấp, các ngành không để lộ thông tin về người tố cáo trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ việc. Trong kỳ, trên địa bàn tỉnh không nhận được văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo.

6. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành nhiều văn bản, kế hoạch để chỉ đạo khác về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo⁷. Thủ trưởng các sở, ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện (trước đây), cấp xã đã chỉ đạo thực hiện các cuộc thanh tra việc thực hiện pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng đối với các đơn vị trực thuộc. Kết quả đã thực hiện 34 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo của 38 đơn vị. Qua thanh tra đã phát hiện và chỉ ra những tồn tại, hạn chế của các đơn vị về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo như: Một số đơn vị bố trí phòng tiếp công dân chưa hợp lý; sau các phiên tiếp công dân chưa ban hành đầy đủ thông báo đề tổ chức thực hiện; thời gian tiếp công dân của người đứng đầu chưa đảm bảo quy định; công tác xử lý, lưu trữ hồ sơ chưa khoa học; công tác ghi chép sổ theo dõi tiếp công dân chưa đầy đủ; công tác tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn chưa đảm bảo, xác định hình thức một số đơn không đúng với nội dung, bản chất vụ việc được nêu trong đơn; quy trình giải quyết một số đơn khiếu nại, tố cáo chưa tuân theo các quy định của pháp luật; thời gian xác minh khiếu nại, tố cáo một số vụ việc còn kéo dài. Kết luận thanh tra đã đề nghị 08 tổ chức, 49 cá nhân có khuyết điểm nghiêm túc rút kinh nghiệm.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm, kết quả đạt được

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đã nghiêm túc triển khai thực hiện chỉ

⁶ Công dân trú tại thị trấn Nông trường Lệ Ninh, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình và 13 hộ dân đề nghị bố trí tái định cư do có đất bị thu hồi để thi công đường gom cao tốc, tại TDP Liên Cơ, TT Nông trường Lệ Ninh với lý do các hộ dân bị thu hồi đất tại vị trí 1, đường liên xã. Kết quả giải quyết: Tỉnh ủy Quảng Bình đã ban hành Kế hoạch số 207-KH/TU ngày 21/4/2025 về việc chỉ đạo kiểm tra giải quyết đối với đề nghị của công dân và một số hộ dân; ban hành Quyết định số 2116-QĐ/TU ngày 21/4/2025 thành lập Tổ công tác chỉ đạo giải quyết các vụ việc KN, TC phức tạp, kéo dài vượt cấp trên địa bàn tỉnh. Ngày 21/5/2025, Tỉnh ủy Quảng Bình đã có Báo cáo số 530-BC/TU về kết quả kiểm tra, rà soát việc xử lý, giải quyết đối với đề nghị của các hộ dân, theo đó, đến nay 14/14 hộ đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng. Vụ việc đã được giải quyết xong, hiện nay người dân không còn khiếu nại, kiến nghị.

⁷ Chỉ thị số 41-CT/TU ngày 24/3/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kế hoạch số 903/KH-UBND ngày 12/5/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị 41-CT/TU; Kế hoạch số 1536/KH-UBND ngày 23/10/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Kế hoạch số 1102/KH-UBND ngày 25/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 03-CT/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh

đạo của Thanh tra Chính phủ, Bí thư Tỉnh ủy, UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh; phối hợp với các cấp, các ngành tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo; tổ chức tiếp công dân; đồng thời tập trung rà soát và phối hợp để giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài.

- UBND tỉnh đã đầu tư cải tạo, nâng cấp địa điểm tiếp công dân của tỉnh đảm bảo khang trang, hiện đại, phục vụ tốt công tác tiếp công dân của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh, Ban Tiếp công dân tỉnh đã tích cực phối hợp với Ban Nội chính Tỉnh ủy, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ Bí thư Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tiếp công dân định kỳ tại Trụ sở Tiếp công dân của tỉnh; chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân của lãnh đạo tỉnh được nâng lên rõ rệt.

- Việc theo dõi, đôn đốc và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện ý kiến kết luận, chỉ đạo của Bí thư Tỉnh ủy, Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh sau các phiên Tiếp công dân được quan tâm nên các nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân được xử lý, giải quyết đảm bảo đúng quy định của pháp luật, tạo được niềm tin cho Nhân dân đối với sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo, điều hành của Chính quyền 2 cấp.

- Các cấp, các ngành đã quan tâm bố trí cán bộ đảm bảo năng lực, trách nhiệm để tiếp, trả lời, hướng dẫn xử lý, giải quyết kịp thời các kiến nghị, đề xuất của công dân. Các địa phương, đơn vị thực hiện hiệu quả chủ trương hướng về cơ sở trong giải quyết khiếu nại, tố cáo; tích cực chỉ đạo tiếp nhận, giải quyết các vụ việc ngay từ khi mới phát sinh đã góp phần hạn chế đơn thư khiếu kiện vượt cấp.

- Thủ trưởng một số cơ quan, đơn vị, Chủ tịch một số xã, phường đã tích cực, chủ động phát huy tinh thần, trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, chất lượng xử lý đơn thư, vụ việc được nâng cao.

2. Những khó khăn, vướng mắc và tồn tại, hạn chế

- Việc theo dõi, đôn đốc giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo sau khi đã chuyển đến các cơ quan có thẩm quyền có lúc chưa thường xuyên, thiếu kịp thời.

- Việc giải quyết một số đơn khiếu nại, tố cáo của một số đơn vị còn chậm, chưa thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Vẫn còn tình trạng khiếu nại vượt cấp, đông người.

- Công tác tiếp công dân ở một số đơn vị, địa phương chưa được thực hiện thường xuyên, đầy đủ theo quy định, nhất là việc tiếp công dân của người đứng đầu.

- Các quy định về giải quyết khiếu nại, tố cáo khi thực hiện chính quyền địa phương 2 cấp chưa được hoàn thiện nên có những khó khăn, lúng túng nhất định trong việc xác định thẩm quyền giải quyết.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

a) Nguyên nhân khách quan

- Trong giai đoạn đầu thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, vận hành chính quyền địa phương 2 cấp khối lượng, công việc được giao cho các đơn vị, địa phương là rất lớn, đặc biệt là chính quyền cấp xã, trong khi tổ chức và nhân sự có

hiệu quả; Nhiều cán bộ, công chức được phân công thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo khi tiếp nhận công việc chưa nắm bắt đầy đủ các quy trình, thủ tục cũng như các đơn thư còn tồn đọng, chưa được giải quyết nên việc theo dõi, đôn đốc còn thiếu kịp thời.

- Do cơ chế, chính sách, pháp luật còn bất cập, thiếu đồng bộ nhất là các quy định liên quan đến thu hồi đất, giải phóng mặt bằng. Nhiều vụ việc khiếu nại về nhà, đất do lịch sử để lại, hồ sơ lưu trữ không đầy đủ hoặc bị thất lạc, gây khó khăn trong quá trình thẩm tra, xác minh, giải quyết dẫn đến chậm thời gian so với quy định; Những vụ việc tranh chấp đất đai, nhà cửa phát sinh trong những năm trước nhưng chưa được giải quyết dứt điểm nên người dân có đơn kiến nghị, khiếu nại, tố cáo.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận nhân dân còn hạn chế nên có những yêu cầu, đòi hỏi không đúng quy định pháp luật. Có những vụ việc đã được giải quyết nhiều lần, đúng chính sách, pháp luật, thấu tình, đạt lý nhưng người khiếu nại, tố cáo vẫn không đồng ý, cố tình khiếu nại, tố cáo tiếp đến các cơ quan có thẩm quyền.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Công tác quản lý, điều hành ở một số đơn vị, địa phương còn hạn chế, nhất là trong công tác quản lý đất đai; những vướng mắc trong công tác xét duyệt, thẩm định hồ sơ, cấp phép, chi trả tiền bồi thường, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp phép xây dựng của một số địa phương..., là nguyên nhân dẫn tới đơn phát sinh.

- Sự phối hợp giữa các ngành, các cấp trong giải quyết một số vụ việc thiếu chặt chẽ, chưa gắn chặt công tác tiếp công dân với giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác phổ biến, giáo dục, tuyên truyền pháp luật nói chung và pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo nói riêng, tuy được thực hiện nhưng chưa thường xuyên, liên tục, nội dung và hình thức chưa phong phú nên hiệu quả chưa cao. Một số cơ quan, đơn vị hành chính chưa làm tốt công tác hòa giải, vận động, thuyết phục và giáo dục công dân tôn trọng các quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo.

- Kỹ năng tiếp công dân của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, thiếu kinh nghiệm xử lý các đơn khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân, lúng túng trong tham mưu giải quyết một số vụ việc phức tạp; việc cập nhật cơ chế chính sách còn chậm, dẫn đến việc áp dụng, giải quyết còn gặp nhiều khó khăn. Cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đa số đều thực hiện kiêm nhiệm, nên ảnh hưởng rất lớn đến chất lượng, hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân.

- Có một số địa phương, đơn vị còn cho rằng chức năng, bộ máy, con người của thanh tra cấp huyện và cấp sở trước đây đã chuyển về Thanh tra tỉnh nên trách nhiệm giải quyết khiếu nại, tố cáo là thuộc thẩm quyền của Thanh tra tỉnh, do đó quá trình triển khai việc giải quyết khiếu nại, tố cáo ở một số nơi còn vướng mắc.

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Về tình hình đơn thư, khiếu nại, tố cáo

Trong thời gian tới, nhất là trong thời điểm diễn ra những sự kiện chính trị quan trọng của đất nước như Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Bầu cử đại biểu Quốc

hội và Hội đồng nhân dân các cấp; các kỳ họp của Trung ương, Quốc hội, việc triển khai các Dự án trọng điểm của đất nước, của tỉnh... dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh tiềm ẩn nhiều yếu tố phức tạp. Tình trạng liên kết, kích động khiếu nại, tố cáo đông người về lĩnh vực đất đai, bồi thường, hỗ trợ tại những địa phương có triển khai thực hiện các dự án về công nghiệp, giao thông, du lịch, triển khai các dự án phát triển quỹ đất...vẫn còn nhiều nguy cơ khó lường. Tố cáo đối với cán bộ, nhất là cán bộ cấp xã vi phạm trong quản lý đất đai, tài chính, ngân sách, thực hiện chính sách xã hội, các hành vi tiêu cực, những nhiễu... của một số cán bộ, đảng viên có thể phát sinh thêm.

Ngoài ra, có xu hướng các đối tượng xấu lợi dụng cơ hội để kích động, lôi kéo, mua chuộc người dân khiếu nại, tố cáo đông người, tập trung, gây áp lực với chính quyền và chủ đầu tư hoặc có những hành vi quá khích làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự và tác động tiêu cực vào tâm lý của cán bộ, Nhân dân.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2026

Để thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, UBND tỉnh xác định nhiệm vụ năm 2026 là tiếp tục chủ động, kịp thời xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, đặc biệt là các vụ việc đông người, gay gắt, phức tạp; theo dõi, nắm chắc tình hình để giải quyết ngay từ khi mới phát sinh, không để xảy ra “điểm nóng” gây phức tạp về an ninh chính trị và trật tự xã hội. UBND tỉnh tập trung chỉ đạo các Sở, ban, ngành, đơn vị tổ chức thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp sau:

- Tiếp tục tăng cường, bám sát cơ sở nhằm hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện hướng dẫn công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo ngay tại cơ sở, tránh phát sinh vụ việc phức tạp, kéo dài, vượt cấp. Tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người ứng cử và việc lập danh sách những người ứng cử phục vụ bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XVI và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chi thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Kết luận số 215-KL/TW ngày 23/11/2025 của Bộ Chính trị về việc sửa đổi, bổ sung Quy định số 11-QĐi/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chi thị số 27/CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chi thị số 03-CT/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tăng cường sự lãnh đạo của cấp uỷ Đảng đối với công tác tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát, quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 21-KH/TU ngày 09/9/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; Nghị định 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ. Triển khai, thực hiện Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại và Luật Tố cáo dự kiến thông qua tại Kỳ họp thứ 10, Quốc hội khóa XV.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xây dựng và thực hiện tốt quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành đoàn thể, địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn theo quy định của pháp luật.

- Rà soát, xử lý kịp thời các vụ việc mới phát sinh, tiếp tục giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vượt cấp, kéo dài, qua đó nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, hướng dẫn, tư vấn để người dân hiểu và thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo cần xác minh rõ nguyên nhân, nguồn gốc phát sinh khiếu nại, tố cáo, gắn với làm tốt việc thu thập chứng cứ, tài liệu làm căn cứ cho việc giải quyết vụ việc đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

- Tăng cường công tác thanh tra trách nhiệm của Thủ trưởng trong công tác tiếp công dân và xử lý, giải quyết đơn; kiên quyết xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý về tố cáo đã có hiệu lực pháp luật

UBND tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ VN tỉnh;
- UBKT Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Thanh Tra tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Đức Tiên